TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-KDTM	*A, ngày 03 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2019/TLST-KDTM ngày 12 tháng 6 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần K

Địa chỉ: Số X đường Y, phường V, thành phố R, tỉnh K

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Phong H – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần K - Chi nhánh Hải Phòng - Phòng Giao dịch T (văn bản ủy quyền số 412/UQ-NHKL ngày 22 tháng 3 năm 2019)

Bị đơn: Bà Bùi Thị Bích L; ĐKTT: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện đang chấp hành án phạt tù tại Đội A, Phân trại số B, Trại giam X - Cục quản lý trại giam, cơ sở giáo dưỡng, trường giáo dục - Bộ Công an (

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L1; cư trú tại thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số nợ:* Tính đến ngày 14 tháng 3 năm 2019, bà Bùi Thị Bích L còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần K 1.117.880.066đồng (một tỷ một trăm mười bảy triệu tám trăm tám mươi nghìn không trăm sáu mươi sáu đồng). Trong đó:

+ Đối với Hợp đồng thẻ tín dụng quốc tế số 20017165000110 ngày 13 tháng 6 năm 2017 là 10.386.655 đồng (trong đó: Nợ gốc 9.495.767đồng, nợ lãi trong hạn 790.888đồng, phí chậm thanh toán 100.000đồng)

+ Đối với Hợp đồng tín dụng số 212/18/HĐTD/1403-5532 ngày 12 tháng 5 năm 2018 là 1.107.493.411 đồng (trong đó: Nợ gốc 1.070.000.000đồng, nợ lãi trong hạn 37.061.869đồng, lãi chậm trả lãi 431.542đồng)

- *Về số lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng kể từ sau ngày 14 tháng 3 năm 2019:* Kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2019, bà Bùi Thị Bích L còn phải chịu lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 212/18/HĐTD/1403-5532 ngày 12 tháng 5 năm 2018 và Hợp đồng thẻ tín dụng quốc tế số 20017165000110 ngày 13 tháng 6 năm 2017 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- *Về nghĩa vụ thanh toán:* Bà Bùi Thị Bích L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K 1.117.880.066đồng (trong đó: Đối với Hợp đồng thẻ tín dụng quốc tế số 20017165000110 ngày 13 tháng 6 năm 2017 là 10.386.655 đồng; đối với Hợp đồng tín dụng số 212/18/HĐTD/1403-5532 ngày 12 tháng 5 năm 2018 là 1.107.493.411 đồng) và khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Hợp đồng tín dụng số 212/18/HĐTD/1403-5532, Hợp đồng thẻ tín dụng quốc tế số 20017165000110 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- *Về thời hạn thanh toán:* Trước ngày 30 tháng 3 năm 2020, bà Bùi Thị Bích L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K 1.117.880.066đồng và khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Hợp đồng tín dụng số 212/18/HĐTD/1403-5532, Hợp đồng thẻ tín dụng quốc tế số 20017165000110 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- *Về xử lý tài sản bảo đảm:* Nếu bà Bùi Thị Bích L vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thời hạn nêu trên, Ngân hàng Thương mại cổ phần K có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên thửa đất số 31B, tờ bản đồ số 14, xã A (địa chỉ thửa đất: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BL 315448, số vào sổ cấp GCNQSDĐ: CH.00271do UBND huyện A cấp ngày 30 tháng 10 năm 2012 đứng tên chủ sử dụng đất là bà Bùi Thị Bích L; hiện do bà Nguyễn Thị L1 đang quản lý, sử dụng. Số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm sẽ được dùng để thanh toán cho toàn bộ nghĩa vụ của bà Bùi Thị Bích L phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng số 212/18/HĐTD/1403-5532, Hợp đồng thẻ tín dụng quốc tế số 20017165000110; nếu còn thừa sẽ trả lại cho bà Bùi Thị Bích L; nếu thiếu, bà Bùi Thị Bích L phải dùng tài sản khác để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K.

- *Về án phí:* Bà Bùi Thị Bích L phải chịu 22.768.000đồng án phí kinh doanh thương mại để sung quỹ nhà nước.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần K 14.768.000đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A (theo biên lai thu tiền số 0004288 ngày 12 tháng 6 năm 2019).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện A;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Duy Thạch